

PHẦN 1: THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI

0 - TỔNG LOẠI

002 – Xuất bản

001. Tổng quan lịch sử báo chí cách mạng Việt Nam (1925 - 2010) / Chủ biên: Đào Duy Quát, Đỗ Quang Hưng, Vũ Duy Thông. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 502tr. ; 24cm

002.6/V 11722

01 – Thư mục

002. Thăng Long - Hà Nội thư mục công trình nghiên cứu / Chủ biên: Vũ Văn Quân, Đỗ Thị Hương Thảo. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 623tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

016/V 11755

003. Tư liệu văn hiến Thăng Long - Hà Nội : Thư mục tư liệu trước 1945 / Vũ Văn Quân chủ biên. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

T.1 - 1049tr.

016:38/V 11740

T.2 - 1439tr.

016:38/V 11741

004. Tổng mục lục tập san Thông tin khoa học quân sự Quân khu 7 (1980 - 2010) / Hồ Sơn Đài chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 1064tr. ; 22cm

Lưu hành nội bộ

016:355/69239/69240

02 – Sự nghiệp thư viện

005. Những cuốn sách tôi yêu / Đặng Việt Thủy, Lâm Hoàn, Phan Ngọc Doãn. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 290tr. ; 21cm

022+V24/LC 11138/LC 11139

03 – Bách khoa toàn thư...

006. Từ điển bách khoa đất nước, con người Việt Nam / Chủ biên: Nguyễn Văn Chiến, Trịnh Tất Đạt. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. ; 28cm

T.1 - 969tr.

03/V 11654/V 11655

T.2 - 1045tr.

03/V 11656/V 11657

1 - TRIẾT HỌC - TÂM LÝ HỌC – LÔGÍC HỌC

007. Tâm lý học xã hội / Knud S. Larsen, Lê Văn Hảo. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 491tr. ; 27cm

159/V 11658/V 11659

008. Khổng học đấng / Phan Bội Châu. - H. : Văn học, 2010. - 677tr. ; 24cm

1T(V)/V 11644/V 11645

009. Quốc văn chu dịch điển giải / Phan Bội Châu. - H. : Văn học, 2010. - 723tr. ; 24cm

1T(N414)/V 11648/V 11649

2 - CHỦ NGHĨA VÔ THẦN - TÔN GIÁO

010. Giải thoát luận phật giáo / Nguyễn Thị Toan. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 310tr. ; 21cm

293/69226/69227

3K - CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

3K – Chủ nghĩa Mác – Lênin. Các ĐCS

011. C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin với báo chí / Hà Minh Đức. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 280tr. ; 21cm

3K/69230

3K1 – Mác và Ăngghen

012. Quan niệm của Các Mác về tha hoá và ý nghĩa của quan niệm đó đối với phát triển con người Việt Nam hiện nay: Sách chuyên khảo / Nguyễn Thị Thanh Huyền. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 255tr. ; 21cm

3K1+1T(V)/69175/69176

013. Tư tưởng của V.I. Lênin về quyền con người và giá trị thực tiễn ở Việt Nam / Hoàng Mai Hương, Nguyễn Hồng Hải. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 158tr. ; 21cm

3K2/69210/69211

014. Đẩy mạnh, nhân rộng, phát huy hiệu quả phong trào thi đua yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn cách mạng mới / Nguyễn Thái Anh chủ biên. - H. : Thanh niên, 2010. - 568tr. ; 27cm

3K5H+V24/V 11688/V 11689

015. Tình hoa thơ Hồ Chí Minh / Lê Xuân Đức. - H. : Văn học, 2010. - 410tr. ; 24cm

3K5H4/V 11646/V 11647

016. Chủ tịch Hồ Chí Minh với nước Pháp / Phạm Hoàng Điệp biên soạn. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 302tr. ; 21cm

3K5H6/69222/69223

017. Hồ Chí Minh - Người ghi dấu ấn thế kỷ / Vũ Như Khôi. - H. : Lao động, 2010. - 487tr. ; 28cm

3K5H6/V 11624/V 11625

018. Hồ Chí Minh với công tác giáo dục trong nhà trường. - H. : Lao động, 2010. - 528tr. ; 27cm

3K5H6/V 11608/V 11609

019. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh con đường phát triển, hoàn thiện nhân cách người cách mạng / Nguyễn Bá Dương, Lê Thị Hồng Hạnh. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 241tr. ; 21cm

3K5H6+355(V)13/LC 11045/LC 11046

020. Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh - Đài hoa vĩnh cửu: Ký sự văn học / Hồ Phương. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 237tr. ; 21cm

3K5H6+V24/69303/69304

021. Miền Tây Nam bộ nhớ mãi Bác Hồ / Chủ biên:Trần Bình, Lương Minh Hình. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 186tr. ; 21cm

3K5H6+V24/69164

022. Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh và sự vận dụng của Đảng trong xây dựng đạo đức cán bộ thời kỳ mới: Sách chuyên khảo / Lê Quang Phi chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 222tr. ; 21cm

3K5H6+3KV4/LC 11188/LC 11189/69331/69332

023. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và sự vận dụng của Đảng cộng sản Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới / Nguyễn Văn Chung. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 154tr. ; 21cm

3K5H6+37(V)/LC 11186/LC 11187/69321/69322

024. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển con người toàn diện / Nguyễn Hữu Công. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 226tr. ; 21cm

3K5H6/69169/69170

025. Lê Khả Phiêu tuyển tập. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 904tr. ; 22cm

T.2 : 1999 – 2010

3K5/69162

3KV – Đảng Cộng sản Việt Nam

026. Đảng cộng sản Việt Nam - 25 năm lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước / Vũ Như Khôi chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 211tr. ; 21cm

3KV1.26/LC 11116/LC 11117

027. Công tác tham mưu tại các cơ quan Đảng Trung ương - một số vấn đề lý luận và thực tiễn. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 295tr. ; 24cm

3KV4+32(V)1/V 11727/V 11728

028. Giữ vững nền tảng tư tưởng, tăng cường sự lãnh đạo của đảng trong tình hình mới / Nguyễn Tiến Quốc chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 310tr. ; 21cm

3KV4/69140

3KN – Phong trào cộng sản quốc tế. Các ĐCS ...

029. Nghiên cứu xây dựng cương lĩnh đảng cộng sản Trung Quốc / Chu Kính Thanh; Ng.dịch: Hoàng Văn Tuấn, Nguyễn Mai Phương. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 757tr. ; 21cm

3KN(414)/69141

3KT – Phong trào thanh niên và các tổ chức thanh niên

030. Cẩm nang về kỹ năng nghiệp vụ hoạt động của bí thư chi đoàn / Trần Văn Trung. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 327tr. ; 21cm

3KTV/69165/69166

031. Tìm hiểu Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh - 80 năm một chặng đường lịch sử / Phạm Tiến Hùng. - H. : Dân trí, 2010. - 544tr. ; 27cm

3KTV1/V 11712/V 11713

3 - CÁC KHOA HỌC XÃ HỘI - CHÍNH TRỊ

301 – Xã hội học

032. Đường đến kết quả - Thiết kế và thực hiện các đánh giá phát triển hiệu quả / Linda G. Morra Imas, Ray C. Rist. - H. : Ngân hàng thế giới, 2010. - 560tr. ; 24cm

301/V 11698

31 – Thống kê. Hoạch toán. Phân tích kinh tế

033. 120 sơ đồ hạch toán kế toán - Hướng dẫn hạch toán kế toán theo chế độ kế toán doanh nghiệp - Các quy định mới về quản lý tài chính và công tác kế toán / Sưu tầm: Quý Long, Kim Thư. - H. : Tài chính, 2010. - 525tr. ; 28cm

317+34(V)8/V 11676/V 11677

034. Cẩm nang nghiệp vụ kế toán ngành ngân hàng. - H. : Tài chính, 2010. - 543tr. ; 28cm

317.7+336.71/V 11674/V 11675

035. Kiểm toán Nhà nước Việt Nam - 15 năm xây dựng và phát triển (1994 - 2009): Kỷ yếu. - H. : Quân đội nhân dân, 2009. - 208tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

317.7/69376

32 – Chính trị. Khoa học chính trị

036. 65 năm thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của Nhà nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Sách chuyên khảo / Nguyễn Bá Dương chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 283tr. ; 21cm

32(V)1+34(V)(09)/LC 11098/LC 11099

037. Giai cấp công nhân Việt Nam trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế: Sách tham khảo. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 359tr. ; 24cm

32(V)1/V 11729/V 11730

038. Luận cứ và giải pháp phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội ở nước ta thời kỳ đổi mới / Hoàng Chí Bảo chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 651tr. ; 24cm

32(V)2/V 11731/V 11732

039. Dân tộc và chính sách dân tộc ở Việt Nam / Lê Đại Nghĩa, Dương Văn Lượng. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 222tr. ; 21cm

32(V)5+902.7/LC 11060/LC 11061

040. Hội Cựu chiến binh huyện Thường Tín - 20 năm xây dựng, trưởng thành: Biên niên sự kiện (1990 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 283tr. ; 21cm

32(V)7/LC 11200/69251/69252

041. Cùm tình báo J22 - Những chiến sĩ nằm trong lòng địch và cuộc chiến thầm lặng trong kháng chiến chống Mỹ / Bảo Phúc biên soạn. - H. : Lao động, 2010. - 443tr. ; 27cm

327.09+355(V)(09)22/V 11622/V 11623

042. Kênh đối thoại không chính thức về an ninh và chính trị - Kênh 2 của Asean: Sách tham khảo / Luận Thùy Dương. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 363tr. ; 21cm

327.51/69218/69219

043. Phong trào công nhân quốc tế - Những vấn đề lịch sử và lý luận: Sách tham khảo. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 1092tr. ; 22cm

T.7

327.54/69203

33 – Kinh tế. Khoa học kinh tế

044. Kinh tế hàng hoá Thăng Long - Hà Nội: Đặc trưng và kinh nghiệm phát triển / Nguyễn Trí Dĩnh chủ biên. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 392tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

33(V)5/V 11744

045. Việc làm của nông dân trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá vùng đồng bằng sông Hồng đến năm 2020 / Trần Thị Minh Ngọc chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 357tr. ; 21cm

331.52+301.3/69150/69151

046. Chiến lược và kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp - Những quy định mới nhất về quản lý doanh nghiệp. - H. : Lao động, 2010. - 503tr. ; 28cm

334+34(V)21/V 11634/V 11635

047. Quản trị công ty đại chúng, niêm yết dành cho doanh nghiệp và nhà đầu tư / Lê Minh Toàn chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 243tr. ; 21cm

335/69220/69221

048. Báo cáo tổng kết thực hiện định hướng chiến lược phát triển bền vững ở Việt Nam giai đoạn 2005 - 2010 và định hướng giai đoạn 2011 - 2015. - H. : Từ điển bách khoa, 2011. - 67tr. ; 29cm

335.2/V 11702/V 11703

049. Kỷ yếu Hội nghị phát triển bền vững toàn quốc lần thứ ba. - H. : Từ điển bách khoa, 2011. - 291tr. ; 29cm

335.2/V 11704/V 11705

050. Triển khai các hệ thống theo dõi và đánh giá: Bộ công cụ phát triển năng lực / Marelize Gorgens, Jody Zall Kusek. - H. : Ngân hàng thế giới, 2010. - 479tr. ; 24cm

336/V 11699

051. Những vấn đề cốt yếu dành cho lãnh đạo ngành ngân hàng. - H. : Tài chính, 2010. - 527tr. ; 28cm

336.71+34(V)8/V 11672/V 11673

052. Thủ công nghiệp, công nghiệp từ Thăng Long đến Hà Nội / Nguyễn Lang. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 363tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

338.1(V)/V 11752

053. Phát triển thị trường khoa học - công nghệ Việt Nam / Phạm Văn Dũng. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 263tr. ; 21cm

338.74/69197/69198

054. Xây dựng, phát triển thị trường khoa học công nghệ trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa / Hồ Đức Việt chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 214tr. ; 21cm

338.74/69206/69207

055. Gắn kết tăng trưởng kinh tế và tiến bộ, công bằng xã hội / Trần Nguyễn Tuyên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 390tr. ; 21cm

338.78/69214/69215

056. Tăng trưởng kinh tế và tiến bộ, công bằng xã hội ở Việt Nam: Sách chuyên khảo / *Chủ biên: Hoàng Đức Thân, Đinh Quang Ty.* - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 439tr. ; 24cm

338.78/V 11733/V 11734

057. Tư liệu các công ty Đông Ấn Hà Lan và Anh về Kê chợ - hàng ngoài thế kỷ XVII / Hoàng Anh Tuấn biên soạn. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 731tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

339.1+9(V)1/V 11746

058. Tìm hiểu biểu thuế xuất nhập khẩu tổng hợp = TAX export import tariff 2011: Song ngữ Việt Anh (Áp dụng từ ngày 01 - 01 - 2011). - H. : Dân trí, 2011. - 927tr. ; 30cm

339.543/V 11706/V 11707

34 – Pháp luật

059. 245 câu hỏi đáp về pháp luật hình sự, pháp luật cưỡng chế dành cho chính quyền các cấp năm 2011 / Phạm Hùng biên soạn. - H. : Lao động, 2010. - 560tr. ; 27cm

34(V)/V 11610/V 11611

060. 405 câu giải đáp vướng mắc về thủ tục hải quan, thuế và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất nhập khẩu. - H. : Tài chính, 2010. - 527tr. ; 28cm

34(V)/V 11668/V 11669

061. Các văn bản xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới, tư pháp, xây dựng và sửa đổi, bổ sung biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng: (Các nghị định, thông tư về xử lý vi phạm hành chính được ban hành từ tháng 6 - 2009 đến tháng 10 - 2010). - Tài bản có bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 342tr. ; 19cm

34(V)/69179/69180

062. Cẩm nang pháp luật dành cho lãnh đạo và cán bộ công chức chuyên môn xã, phường, thị trấn / Sưu tầm: Quý Long, Kim Thư. - H. : Lao động, 2010. - 523tr. ; 28cm

34(V)/V 11616/V 11617

063. Luật đa dạng sinh học và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 155tr. ; 19cm

34(V)/69171/69172

064. Luật quản lý nợ công năm 2009 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 119tr. ; 19cm.

34(V)/69181/69182

065. Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2008 và văn bản hướng dẫn thi hành.

- H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 298tr. ; 19cm

34(V)/69177/69178

066. Một số quy định về chính sách xã hội. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 678tr. ; 21cm

34(V)/69191/69192

067. Quy định pháp luật về tổ chức, hoạt động và quản lý hội. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 55tr. ; 19cm

34(V)/69148/69149

068. Quy định về chế độ chi tiêu đón, tiếp khách, hội nghị, hội thảo, công tác phí trong cơ quan nhà nước. đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 115tr. ; 19cm

34(V)/69228/69229

069. Quy chế pháp lý của công dân Việt Nam: Sách chuyên khảo / Nguyễn Minh Đoan chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 271tr. ; 19cm

34(V)03/69208/69209

070. Kỷ yếu của Quốc hội khoá XII - Kỳ họp thứ bảy (từ ngày 20 - 5 đến ngày 19 - 6 - 2010). - H. : Văn phòng Quốc hội, 2010. ; 27cm

T.1 : Các vấn đề về kinh tế xã hội và báo cáo giám sát chuyên đề. - 681tr.

34(V)042.1/V 11700

T.2 : Văn bản về các dự án luật được Quốc hội cho ý kiến và thông qua. - 742tr.

34(V)042.1/V 11701

071. Kỷ yếu phiên họp thứ 33 của Ủy ban thường vụ quốc hội. - H. : [Knxb], 2010. - 193tr. ; 28cm

Lưu hành nội bộ. Bảo quản và sử dụng theo chế độ tài liệu Mật

34(V)042.1/V 11678

072. Kỷ yếu phiên họp thứ 34 của Ủy ban thường vụ quốc hội. - H. : [Knxb], 2010. - 563tr. ; 28cm

Lưu hành nội bộ. Bảo quản và sử dụng theo chế độ tài liệu Mật

34(V)042.1/V 11679

073. 650 tình huống giải đáp về công tác quản lý và điều hành cơ quan dành cho lãnh đạo đơn vị hành chính sự nghiệp năm 2011. - H. : Lao động, 2010. - 518tr. ; 28cm

34(V)1/V 11580/V 11581

074. Luật thanh tra - quy định mới nhất về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng năm 2011. - H. : Lao động, 2010. - 521tr. ; 28cm

T.1

34(V)1/V 11578/V 11579

075. Luật thanh tra - Quy trình tiến hành thanh tra - Quy trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo - Hỏi đáp về luật thanh tra năm 2011. - H. : Lao động, 2010. - 498tr. ; 28cm

34(V)1/V 11596/V 11597

076. Luật tổ tụng hành chính - Các nguyên tắc, hình thức, phương pháp điều chỉnh quản lý nhà nước, xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008. - H. : Lao động, 2011. - 501tr. ; 28cm

34(V)1/V 11582/V 11583

077. Luật viên chức - Tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức, viên chức - quy định sử dụng, quản lý công chức, viên chức - hỏi đáp về luật viên chức, chế độ chính sách của cán bộ, công chức năm 2011. - H. : Lao động, 2010. - 489tr. ; 28cm

34(V)1/V 11604/V 11605

078. Nghiệp vụ tổ chức hành chính - Kỹ thuật soạn thảo văn bản - Mẫu soạn thảo văn bản dùng cho các đơn vị hành chính sự nghiệp năm 2011. - H. : Lao động, 2010. - 527tr. ; 28cm

34(V)1+317.8/V 11574/V 11575

079. Quy định pháp luật về đơn giản hoá, kiểm soát thủ tục hành chính. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 251tr. ; 21cm

34(V)1/69173/69174

080. 950 tình huống giải đáp về công tác thanh tra trong mọi lĩnh vực năm 2011 / Biên soạn, hệ thống: Thùy Linh, Việt Trinh. - H. : Lao động, 2010. - 519tr. ; 28cm

T.2

34(V)12/V 11614/V 11615

081. Luật phòng cháy và chữa cháy và văn bản hướng dẫn thi hành. - Tái bản có bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 406tr. ; 21cm

34(V)134/69158/69159

082. Hệ thống các quy chuẩn và tiêu chuẩn mới nhất trong ngành xây dựng Việt Nam. - H. : Giao thông vận tải, 2010. - 497tr. ; 28cm

34(V)14/V 11696/V 11697

083. Hướng dẫn chi tiết mới nhất về định mức, chi phí, đơn giá, quản lý chất lượng an toàn lao động và bảo trì trong thi công xây dựng công trình. - H. : Lao động, 2010. - 526tr. ; 28cm

34(V)14/V 11594/V 11595

084. Hướng dẫn nguyên tắc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, phương pháp xác định đơn giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng / Sưu tầm: Quý Long, Kim Thư. - H. : Lao động, 2010. - 522tr. ; 28cm

34(V)14/V 11636/V 11637

085. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định mới nhất về quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. - H. : Lao động, 2010. - 528tr. ; 28cm

34(V)14/V 11628/V 11629

086. 325 tình huống giải đáp trong lĩnh vực đầu tư xây dựng và một số quy định mới nhất của ngành năm 2010. - H. : Lao động, 2010. - 531tr. ; 28cm

34(V)15/V 11588/V 11589

087. Cẩm nang công tác ngành văn hoá dành cho cán bộ văn hoá các cấp / Nguyễn Văn A sưu tầm, biên soạn. - H. : Lao động, 2010. - 511tr. ; 27cm

34(V)15/V 11572/V 11573

088. Chính sách mới về giáo dục - đào tạo và công tác quản lý tài chính kế toán trường học năm 2010 - 2011. - H. : Lao động, 2010. - 544tr. ; 28cm

34(V)15/V 11600/V 11601

089. Đổi mới quản lý, đổi mới cơ chế tài chính, thực hiện công khai ngành giáo dục đào tạo - quy định mới về hội đồng bộ môn, chỉ tiêu tuyển sinh, chế độ chính sách đối với giáo viên cán bộ công chức. - H. : Lao động, 2010. - 547tr. ; 28cm

34(V)15/V 11584/V 11585

090. Hướng dẫn mới nhất về sử dụng thuốc chữa bệnh trong ngành y tế Việt Nam - Danh mục, định mức thuốc thiết yếu. - H. : Y học, 2010. - 522tr. ; 28cm

34(V)15/V 11694/V 11695

091. Luật di sản văn hoá năm 2001 sửa đổi, bổ sung năm 2009 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 119tr. ; 19cm

34(V)15/69189/69190

092. Tuyển tập và hệ thống các quy định hướng dẫn công tác đấu thầu năm 2010: Hướng dẫn chi tiết về mẫu hồ sơ, lập, thẩm định, sơ tuyển, chỉ định, báo cáo giám sát đánh giá đối với gói thầu xây lắp, mua sắm hàng hoá, dịch vụ tư vấn / Sưu tầm: Quý Long, Kim Thư. - H. : Lao động, 2010. - 571tr. ; 28cm

34(V)2/V 11586/V 11587

093. Cẩm nang kinh doanh và quản lý doanh nghiệp dành cho giám đốc và doanh nhân hướng dẫn chi tiết mới nhất thi hành luật doanh nghiệp. - H. : Lao động, 2010. - 519tr. ; 28cm

34(V)21/V 11576/V 11577

- 094. Luật hợp tác xã năm 2003 và văn bản hướng dẫn thi hành.** - Tái bản có bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 546tr. ; 21cm
34(V)21/69199/69200
- 095. Quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp:** Các văn bản quy phạm pháp luật ban hành từ tháng 4 - 2010 đến tháng 6 - 2010 về đăng ký doanh nghiệp. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 303tr. ; 21cm
34(V)21/69154/69155
- 096. Pháp luật về bảo vệ môi trường - Các quy định mới nhất về xác định thiệt hại đối với môi trường, thuế bảo vệ môi trường và mức xử phạt các vi phạm.** - H. : Lao động, 2010. - 511tr. ; 28cm
34(V)33/V 11598/V 11599
- 097. Luật khoáng sản - Đơn giá các công trình địa chất khoáng sản năm 2011 / Thanh Bình sưu tầm.** - H. : Lao động, 2010. - 525tr. ; 28cm
34(V)332/V 11602/V 11603
- 098. Bộ luật dân sự và văn bản hướng dẫn thi hành.** - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 775tr. ; 27cm
34(V)4/V 11738/V 11739
- 099. Chủ thể pháp luật dân sự:** Sách tham khảo / Nguyễn Ngọc Điện. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 287tr. ; 19cm
34(V)4/69152/69153
- 100. Cẩm nang nghiệp vụ về lĩnh vực đất đai, nhà ở và hướng dẫn chi tiết về quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản / Khải Nguyên sưu tầm.** - H. : Lao động, 2010. - 551tr. ; 28cm
34(V)41+34(V)3/V 11640/V 11641
- 101. Về hình phạt tử hình trong luật hình sự Việt Nam / Phạm Văn Beo.** - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 274tr. ; 19cm
34(V)5/69185/69186
- 102. Luật khiếu nại, tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành.** - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 417tr. ; 21cm.
34(V)64/69183/69184
- 103. Sổ tay công tác phụ nữ trong thời kỳ mới - Vấn đề an toàn và tiến bộ của phụ nữ - Hỏi đáp pháp luật về bình đẳng giới, hôn nhân gia đình và phòng chống bạo lực gia đình, bảo vệ chăm sóc trẻ em / Sưu tầm: Thu Huyền, Ái Phương.** - H. : Lao động, 2010. - 463tr. ; 28cm
34(V)7+32(V)76/V 11632/V 11633

104. Hướng dẫn mới nhất về chế độ kế toán trong hoạt động chứng khoán và các quy định mới nhất về thị trường chứng khoán tại Việt Nam / *Sưu tầm: Quý Long, Kim Thư.* - H. : Lao động, 2010. - 571tr. ; 28cm

34(V)8/V 11618/V 11619

105. Nghiệp vụ mới cần biết của ngân hàng và các tổ chức tín dụng - Thanh toán điện tử liên ngân hàng báo cáo thống kê huy động và cho vay - Luật ngân hàng và các tổ chức tín dụng (Có hiệu lực từ 1-1-2011) / *Sưu tầm, hệ thống: Thu Huyền, Ái Phương.* - H. : Lao động, 2010. - 463tr. ; 28cm

34(V)8/V 11612/V 11613

106. Quy định pháp luật về lệ phí trước bạ (Các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về lệ phí trước bạ được ban hành từ tháng 12-1999 đến tháng 6 năm 2010). - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 82tr. ; 19cm

34(V)8/69187/69188

107. Định mức phân bổ dự toán chi ngân sách 2011 - Quy định mới nhất về chế độ công tác phí, chi hội nghị, tiêu chuẩn định mức phương tiện đi lại, nguyên tắc, tiêu chí và phân bổ vốn đầu tư giai đoạn 2011 - 2015. - H. : Tài chính, 2010. - 519tr. ; 28cm

34(V)81/V 11670/V 11671

108. Hướng dẫn mới nhất về lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và chiến lược phát triển kiểm toán nhà nước đến năm 2020. - H. : Tài chính, 2010. - 521tr. ; 28cm

34(V)81/V 11666/V 11667

109. Hướng dẫn về lập, quản lý, sử dụng kinh phí, quyết toán thu chi và xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2011. - H. : Lao động, 2010. - 611tr. ; 28cm

34(V)81/V 11638/V 11639

110. Luật thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 439tr. ; 21cm

34(V)82/69201/69202

111. Những quy định mới nhất về thuế, hoá đơn chứng từ, tính giá tài sản, hàng hoá, dịch vụ trong doanh nghiệp và những vướng mắc về hoá đơn - thuế. - H. : Tài chính, 2010. - 527tr. ; 28cm

34(V)82/V 11664/V 11665

112. 280 câu hỏi - đáp về công đoàn Việt Nam và những phương hướng nhiệm vụ cơ bản dành cho chủ tịch công đoàn các cấp giai đoạn 2010 - 2020 / *Sưu tầm: Thu Huyền, Ái Phương.* - H. : Lao động, 2010. - 511tr. ; 28cm

34(V)9+32(V)77/V 11630/V 11631

113. Bộ luật lao động (đã sửa đổi, bổ sung) và những quy định mới nhất về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp - Giải đáp thắc mắc thường gặp về tiền lương,

trợ cấp, phụ cấp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp / Sơu tầm: Thu Huyền, Ái Phương. - H. : Lao động, 2010. - 511tr. ; 28cm

34(V)9/V 11626/V 11627

114. Chính sách tiền lương 2011 và các quy định mới về bộ luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: (Áp dụng từ ngày 01 - 01 - 2011). - H. : Lao động, 2010. - 527tr. ; 28cm

34(V)9/V 11606/V 11607

115. Nghiệp vụ công tác công đoàn, công tác nữ công ở công đoàn cơ sở, giải đáp thắc mắc về chế độ chính sách đối với lao động nữ - pháp luật về bình đẳng giới - hôn nhân gia đình và phòng chống bạo lực gia đình - bảo vệ chăm sóc trẻ em - văn bản mới nhất về bảo hiểm thất nghiệp. - H. : Lao động, 2010. - 474tr. ; 27cm

34(V)9+34(V)7/V 11592/V 11593

116. Quy định pháp luật về tiền lương. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 435tr. ; 21cm

34(V)93/69146/69147

117. 254 câu hỏi đáp tình huống về chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế mới nhất năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Lao động xã hội, 2010. - 529tr. ; 28cm

34(V)96/V 11590/V 11591

118. Incoterms 2010 - Những quy định pháp luật mới nhất về xuất nhập khẩu và hải quan - Luật trọng tài thương mại (có hiệu lực từ 01-01-2011). - H. : Lao động, 2010. - 466tr. ; 28cm

341+34(V)/V 11620/V 11621

119. Nạn nhân da cam - hành trình đòi công lý. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 307tr. ; 21cm

341.14/LC 11114/LC 11115

36 - Bảo trợ xã hội. Bảo hiểm

120. An sinh xã hội đối với nông dân trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam: Sách chuyên khảo / Mai Ngọc Anh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 311tr. ; 21cm

36(V)+32(V)2/69195/69196

37 – Giáo dục

121. Giáo dục Thăng Long - Hà Nội: Quá trình, kinh nghiệm lịch sử và định hướng phát triển / Nguyễn Hải Kế chủ biên. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 475tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

37(V)/V 11751

122. Xây dựng và phát huy nguồn lực trí tuệ Việt Nam phục vụ sự nghiệp chấn hưng đất nước / Nguyễn Văn Khánh chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 475 ; 24cm

37(V)+32(V)1/V 11725/V 11726

123. Các nhà khoa bảng đất Thăng Long - Hà Nội / Trần Hồng Đức chủ biên, Lê Đức Đạt. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 511tr. ; 24cm
371.014.3/V 11721

124. Cẩm nang công tác giáo dục mầm non / Nguyễn Hà Thanh sưu tầm, tuyển soạn. - H. : Lao động, 2010. - 495tr. ; 27cm
372(V)+34(V)15/V 11642/V 11643

38 – Văn hóa

125. Các khía cạnh văn hoá Việt Nam = Aspects of Vietnamese culture / Nguyễn Thị Thanh Bình, Dana Healy. - H. : Thế giới, 2006. - 223tr. ; 24cm
38(V)/V 11682/V 11683

126. Những giá trị văn hoá truyền thống Việt Nam / Ngô Đức Thịnh chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 727tr. ; 25cm
38(V)/V 11719/V 11720

127. Văn hoá Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế / Nguyễn Chí Bền chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 378tr. ; 21cm
38(V)/69212/69213

128. Tìm hiểu 399 câu hỏi và đáp về lịch sử văn hoá Việt Nam. - H. : Lao động, 2011. ; 24cm

T.1 : Tiến trình lịch sử văn hoá Việt Nam, các dân tộc và những danh nhân văn hoá Việt Nam nổi tiếng thế giới. - 510tr.

38(V)(09)/V 11568/V 11569

T.2 : Các đặc trưng di sản văn hoá Việt Nam. - 575tr

38(V)(09)/V 11570/V 11571

129. Nghiên cứu văn hoá và con người Việt Nam hiện nay / Dương Phú Hiệp chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 223tr. ; 21cm
380/69156/69157

130. Tiêu chí danh nhân văn hoá Thăng Long - Hà Nội / Hồ Sĩ Vịnh chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 138tr. ; 21cm
384.1/69216/69217

131. Bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá vật thể Thăng Long - Hà Nội / Nguyễn Chí Bền chủ biên. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 401tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)
384.5/V 11749

355 - QUÂN SỰ

132. Một số vấn đề lý luận, thực tiễn trong chiến tranh giải phóng và bảo vệ Tổ quốc / Trần Nam Chuân. - H. : Quân đội nhân dân, 2009. - 302tr. ; 21cm

355.01+355(V)(09)/69377

133. Đánh địch đổ bộ đường biển trong chiến tranh hiện đại: Sách chuyên khảo dùng cho đào tạo sau đại học / Phạm Hồng Thuận biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 148tr. ; 21cm

Mật

355.03/69373/69374

134. Một số vấn đề nghệ thuật quân sự trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc / Nguyễn Huy Hiệu. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 203tr. ; 21cm

355.03/LC 11079/LC 11080

135. Tổng kết tác chiến phòng ngự trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 - 1975). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 655tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355.03+355(V)(09)/LC 11146/69279/69280

136. Luật dân quân tự vệ năm 2009 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 334tr. ; 19cm

355:34/69167/69168

137. Binh khí xưa và nay / Biên soạn: Bùi Quang Tiến, Kiều Bách Tuấn. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 335tr. ; 19cm.

T.4

355.9+355.727+355.71/LC 11062/LC 11063

355(V) – Các lực lượng vũ trang Việt Nam

138. 30 năm Ban Tổng kết - Biên soạn lịch sử (1979 - 2009). - H. : Quân đội nhân dân, 2009. - 221tr. ; 21cm

355(V)(09)/69375

139. 50 năm xây dựng và phát triển Viện Hoá học - Vật liệu: Biên niên sự kiện (1960 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 481tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/69253/69254

140. Công ty cổ phần 22 - giai đoạn 2006 - 2010. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 33tr. ; 21cm

355(V)(09)/LC 11154/69319/69320

- 141. Cục Nhà trường Bộ Tổng Tham mưu - Biên niên sự kiện (1955 - 2010) / Lê Thanh Sơn chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 509tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11074
- 142. Đoàn 385 chuyên gia quân sự Việt Nam tại Cuba - Những năm tháng không thể nào quên (1985 - 1992) / Vũ Ba chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 266tr. ; 19cm
355(V)(09)/LC 11017/LC 11018
- 143. Đồi quân ngũ: Hồi ký / Bùi Đình Hoè.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 222tr. ; 21cm
355(V)(09)/LC 11095
- 144. Lịch sử báo Quân đội nhân dân (1950 - 2010).** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 661tr. ; 21cm
355(V)(09)+355(V)137/LC 11014
- 145. Lịch sử Bộ Tham mưu Quân đoàn 4 (1974 - 2009) / Bùi Văn Tấn chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 548tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11145
- 146. Lịch sử công ty Thành An 195.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 134tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/69299/69300
- 147. Lịch sử Cục Chính trị Quân đoàn 1 (1973 - 2010) / Trương Văn Hồng chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 539tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11177/69261/69262
- 148. Lịch sử Đại đoàn đồng bằng - Sư đoàn 320: Biên niên sự kiện (16.1.1951 - 15.5.1955).** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 611tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11182/69233/69234
- 149. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Bình Sơn (1945 - 1975) / Bùi Minh Hải chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 570tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11164/69287/69288
- 150. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Trà Bồng (1945 - 2010) / Vũ Quang biên soạn.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 286tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11015

- 151. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân thành phố Đông Hà (1945 - 2010) / Trần Biên chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 309tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/69271/69272
- 152. Lịch sử lực lượng vũ trang Quân khu 1 (1975 - 2010).** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 435tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11184/69249/69250
- 153. Lịch sử lực lượng vũ trang Quân khu 7 (1945 - 2010) / Hồ Sơn Đài chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 400tr. ; 21cm
355(V)(09)/LC 11144/69247/69248
- 154. Lịch sử Nhà máy X51 (1975 - 2010) / Bùi Tất Giao chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 341tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11148/69245/69246
- 155. Lịch sử Sư đoàn 312 (1950 - 2010).** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 526tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11048
- 156. Lịch sử Sư đoàn 390 Đại đoàn đồng bằng.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 465tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11151/69273/69274
- 157. Lịch sử tiểu đoàn 7 lực lượng vũ trang nhân dân huyện Củ Chi / Biên soạn: Hồ Sơn Đài, Phạm Văn Phương, Huỳnh Minh.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 217tr. ; 21cm
355(V)(09)/69379
- 158. Lịch sử tổ chức quân sự Việt Nam / Dương Đình Lập Chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 593tr. ; 21cm
T.1 : Thời Hùng Vương đến thời Trần
355(V)(09)/LC 11147/69275/69276
- 159. Lịch sử trường bắn Quốc gia khu vực 1 (1980 - 2010) / Biên soạn: Nguyễn Bá Hương, Mai Trọng Quý.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 259tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)+355(V)5/LC11132/LC11133/69277/69278
- 160. Lịch sử truyền thống Kho 302 (1975 - 2005) / Chủ biên:Trần Quốc Thành, Trần Minh Hà.** - H. : Quân đội nhân dân, 2009. - 161tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/69382

161. Lịch sử truyền thống Kho 303 (1975 - 2005). - H. : Quân đội nhân dân, 2009. - 208tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/69380

162. Lịch sử Viện khảo sát thiết kế (1965 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 346tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11140/LC 11199/69269/69270

163. Lực lượng vũ trang nhân dân quận Tây Hồ - 15 năm xây dựng và trưởng thành (1995 - 2010) / Phạm Quang Hiệp chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 243tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11149/LC 11150/69267/69268

164. Một đời quân ngũ: Hồi ký / Đoàn Y Thanh. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 142tr. ; 21cm

355(V)(09)+V24/LC 11157

165. Quân khu 9 - 30 năm xây dựng và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc (1975 - 2005) / Nguyễn Việt Thắng chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 540tr. ; 21cm

355(V)(09)/69160/69161

166. Quân tình nguyện và chuyên gia quân sự Việt Nam giúp Lào - Biểu tượng tình đoàn kết đặc biệt, liên minh chiến đấu Việt - Lào. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 642tr. ; 21cm

355(V)(09)/LC 11185/69259/69260

167. Trận đánh hay người đánh giỏi / Minh Sơn sưu tầm. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. ; 21cm

T.1 - 216tr.

355(V)(09)/LC 11054/LC 11055

T.2 - 216tr.

355(V)(09)/LC 11056/LC 11057

168. Trung tâm huấn luyện, nghiên cứu y học quân sự phía Nam (1961 - 2010) / Phan Thế Nghiệp chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 116tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)+355(V)5/LC 11171

169. Trung tâm nhiệt đới Việt-Nga - Mô hình mới về hợp tác khoa học và công nghệ / Nguyễn Huy Hiệu chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 227tr. ; 21cm

355(V)(09)+355.8/LC 11172/69285/69286

- 170. Văn kiện báo cáo và tham luận tại hội nghị lịch sử quân sự toàn quân lần thứ VI (Tháng 6 năm 2009).** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 438tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11100/LC 11101
- 171. Đại tướng Đoàn Khuê - Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 634tr. ; 21cm
355(V)(092)/LC 11205/69283/69284
- 172. Đại tướng Lê Trọng Tấn - Nhà quân sự tài giỏi, đức độ.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 239tr. ; 21cm
355(V)(092)/LC 11162/LC 11163
- 173. Kỷ niệm về Anh hùng liệt sĩ Nguyễn Việt Dũng.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 311tr. ; 21cm
355(V)(092)+V24/LC 11178/LC 11179
- 174. Trần Công Mân - Nhân cách và tài năng.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 427tr. ; 21cm
355(V)(092)/LC 11072/LC 11073
- 175. Chiến sĩ biệt động và biệt động thành - Những chiến công oanh liệt.** - H. : Văn hóa thông tin, 2010. - 247tr. ; 27cm
355(V)(09)22+V24/V 11716/V 11717
- 176. Lịch sử đường Hồ Chí Minh từ Nam Tây Nguyên đến miền Đông Nam bộ (1959 - 1975) / Trần Tiến Hoạt chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 337tr. ; 21cm
355(V)(09)22/69295/69296
- 177. Bồi dưỡng rèn luyện ý thức kỷ luật quân sự cho học viên đạo tạo sĩ quan ở các nhà trường quân đội hiện nay / Lê Văn Lâm.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 219tr. ; 21cm
355(V)13/69301/69302
- 178. Kinh nghiệm công tác chính uỷ, chính trị viên / Phạm Hồng Cư.** - Tái bản. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 131tr. ; 19cm
355(V)13/LC 11066/LC 11067
- 179. Lịch sử đảng bộ Binh chủng Pháo binh (1946 - 2006) / Biên soạn: Đào Đức Chiếm, Hà Thanh Bình, Trần Thiêm Bình.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 712tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)13+355(V)723/LC 11047
- 180. Lịch sử đảng bộ quân khu 7 (1945 - 2005) / Hồ Sơn Đài chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 798tr. ; 21cm
355(V)13/LC 11206

- 181. Lịch sử đảng bộ Quân khu 9 (1947 - 2007) / Đặng Văn Toạ. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 564tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
T.1 : 1947 – 1975
355(V)13+355(V)(09)/69255/69256
- 182. Lịch sử đảng bộ quân sự tỉnh Nghệ An (1945 - 2005) / Đặng Văn Hùng chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 793tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)13+355(V)(09)/69231/69232
- 183. Lịch sử đảng bộ Tổng công ty Hợp tác kinh tế (1985 - 2010) / Đặng Văn Hùng chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 389tr. ; 21cm**
355(V)13/LC 11173/LC 11174/69263/69264
- 184. Lịch sử đảng bộ trường bắn Quốc gia khu vực 1 (1980 - 2010) / Biên soạn: Nguyễn Bá Hương, Mai Trọng Quý. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 415tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)13+355(V)(09)/LC11134/LC11135/69291/69292
- 185. Phát huy truyền thống Bộ đội Cụ Hồ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 826tr. ; 21cm**
355(V)13/69257/69258
- 186. Văn kiện Đại hội đại biểu đảng bộ cơ quan Tổng cục Chính trị lần thứ XVII. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 83tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)13/68736/68737/69335/69336
- 187. Văn kiện Đại hội đại biểu đảng bộ Học viện Chính trị lần thứ XIV. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 99tr. ; 19cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)13/LC 11102/LC 11103
- 188. Văn kiện Đại hội Đại biểu đảng bộ Trường Sĩ quan Chính trị lần thứ VIII. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 83tr. ; 19cm**
355(V)13/69333/69334
- 189. Lịch sử Trường Sĩ quan Chính trị (1976 - 2011) / Vũ Văn Thường chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 393tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)5+355(V)(09)/69243/69244
- 190. Bệnh viện 103 - Biên niên sự kiện (1950 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 442tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ

355(V)6+355(V)(09)/LC 11183

191. *Bộ đội Hậu cần làm theo lời Bác Hồ dạy.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 313tr. ; 21cm

355(V)6+3K5H6/LC 11143/69237/69238

192. *Lịch sử Hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 575tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

T.3 : 1975 – 2000

355(V)6+355(V)(09)/LC 11175/69281/69282

193. *Biên niên các trận đánh của bộ đội tên lửa phòng không / Hà Văn Luận chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 410tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

T.1

355(V)71/69297/69298

194. *Lịch sử lữ đoàn Công binh 543 (1979 - 2009).* - H. : Quân đội nhân dân, 2009. - 271tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)725/69381

195. *Lịch sử Bộ đội Thông tin liên lạc Quân khu 5 / Trần Trọng Thân chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 467tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)726/LC 11176

196. *Lịch sử Tiểu đoàn 28 đặc công (1967 - 1978) / Nguyễn Tấn Phát chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 244tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)728/LC 11152/LC 11153/69241/69242

197. *Hướng dẫn sử dụng chiến đấu ĐKZ82B10 trên tàu vận tải, tàu kéo và tàu cá.* - H. : Quân đội nhân dân, 2009. - 70tr. ; 21cm

Mật

355(V)75/69371/69372

198. *Lịch sử ngành Thông tin Hải quân (1955 - 2010) / Biên soạn: Đặng Đức Thành, Lương Quốc Bảo,....* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 318tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)757/LC 10947/69293/69294

199. *Công tác vận động quần chúng của Bộ đội Biên phòng tham gia giải quyết vấn đề truyền đạo tin lành trái pháp luật ở khu vực biên giới đất liền / Trần Đức Uẩn.* - H. : Quân đội nhân dân, 2009. - 207tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ
355(V)78/69378

355.7 – Các quân chủng, binh chủng và quân vụ

200. Tổ hợp tên lửa RUDUT-M các thiết bị kiểm tra hệ thống điều khiển trên tên lửa P28 và P28M. - H. : Quân đội nhân dân, 2009. - 159tr. ; 21cm

Mật

355.71/69369/69370

201. Tổ hợp tên lửa RUDUT-M các thiết bị trên xe bộ phóng tự hành SPU-35BE-02. - H. : Quân đội nhân dân, 2009. - 191tr. ; 21cm

Mật

T.2

355.71/69367/69368

202. Binh khí pháo phòng không 37mm. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 146tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355.76/69325/69326

203. Huấn luyện kỹ thuật và công tác chiến đấu súng máy phòng không 12,7mm. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 227tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355.76/69329/69330

204. Thao tác pháo phòng không 37mm-2 nòng. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 137tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355.76/69327/69328

4 - NGÔN NGỮ HỌC

205. Ngôn ngữ văn hoá Thăng Long - Hà Nội 1000 năm. - H. : Thông tin và truyền thông, 2010. - 315tr. ; 24cm

4(V)+380/V 11710/V 11711

206. Tuyển tập ngôn ngữ học / Hoàng Văn Hành. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 569tr. ; 24cm

4(V)/V 11686/V 11687

207. Từ điển Hàn - Việt / Lê Huy Khoa. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 623tr. ; 24cm

4(N412.1)=V/V 11660/V 11661

5 - KHOA HỌC TỰ NHIÊN - TOÁN HỌC

208. Điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên và môi trường trong định hướng phát triển không gian thủ đô Hà Nội / Đỗ Xuân Sâm chủ biên. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 590tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

50+91(V-H)/V 11754

5A – Nhân loại học – Giải phẫu học và sinh lí học con người

209. Lý thuyết nhân loại học: Giới thiệu lịch sử / R. Jon McGee, Richard L. Warms; Ng.dịch: Lê Sơn Phương Ngọc, Đinh Hồng Phúc. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 823tr. ; 28cm

5A1/V 11662/V 11663

6 - KỸ THUẬT

210. Tuyển tập hệ thống các bộ định mức xây dựng cơ bản. - H. : Giao thông vận tải, 2010. - 1175tr. ; 28cm

6X/V 11690/V 11691

61 - Y HỌC - Y TẾ

211. Dược thảo toàn thư / Andrew Chevallier; Nguyễn Kim Dân biên dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2006. - 466tr. ; 27cm

619.32/V 11692/V 11693

212. Những sai lầm trong giữ gìn sức khỏe / Nguyễn Thanh Hà. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 147tr. ; 21cm

61/LC 11049

7 - NGHỆ THUẬT

213. Thăng Long - Hà Nội: Tuyển tập công trình nghiên cứu văn học nghệ thuật. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 727tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

T.2

7(V)/V 11743

78 – Âm nhạc

214. Nhạc lễ phật giáo xứ Huế = The Buddhist Ritual music of Hue / Nguyễn Hữu Thông chủ biên. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Văn Nghệ, 2008. - 281tr. ; 24cm

781.95/V 11684/V 11685

8 - NGHIÊN CỨU VĂN HỌC

215. Văn học nghệ thuật phản ánh hiện thực đất nước hôm nay. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 675tr. ; 21cm

801+7(V)/69163

216. Thăng Long - Hà Nội: Tuyển tập công trình nghiên cứu văn học nghệ thuật. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 763tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

T.1

8(V)+792(V)/V 11742

9 - LỊCH SỬ

217. Bài học kinh nghiệm trong sự nghiệp bảo vệ, giải phóng Thăng Long - Hà Nội / Nguyễn Văn Tài chủ biên. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 397tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

9(V-H)/V 11750

218. Thăng Long - Hà Nội trên áng tem bưu chính. - H. : Thông tin và truyền thông, 2010. - 187tr. ; 25cm.

9(V-H)+392.5/V 11708/V 11709

219. Cách mạng tháng Tám - Cuộc đổi đời của dân tộc. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 331tr. ; 21cm

9(V)+3KV1.16/LC 11196/69289/69290

220. Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Hà Nội / Nguyễn Đình Lê chủ biên. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 295tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

9(V)/V 11748

221. Hà Nội - Huế - Sài Gòn là cây một cội, là con một nhà. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 534tr. ; 21cm

9(V)/69193/69194

222. Việt Nam đổi mới và phát triển. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 515tr. ; 30cm

9(V)+32(V)2/V 11736

223. Bách thần đất Việt / Vũ Thanh Sơn. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. ; 21cm

T.1 : Các vị thần thời Kinh Dương Vương và Lạc Long Quân. - 137tr.

9(V)(092)/LC 11081/LC 11082/69305/69306

T.2 : Các vị thần thời Hùng Vương. - 238tr.

9(V)(092)/LC 11083/LC 11084/69307/69308

T.3 : Các vị thần thời An Dương Vương. - 198tr.

9(V)(092)/LC 11085/LC 11086/69309/69310

T.4 : Các vị thần thời Trưng Vương. - 227tr.

9(V)(092)/LC 11087/LC 11088/69311/69312

T.5 : Các vị thần thời Bà Triệu và Lý Nam Đế. - 161tr.

9(V)(092)/LC 11089/LC 11090/69313/69314

224. Thám hoa Mai Anh Tuấn / Mai Vân sưu tầm, biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 182tr. ; 21cm

9(V)(092)/LC 11075/LC 11076

225. Hàm Rồng cuộc đụng đầu lịch sử. - Thanh Hoá : Nxb.Thanh Hoá, 2010. - 350tr. ; 27cm

9(V211)+355(V)(09)22/V 11680/V 11681

226. Thuận Hoá - Phú Xuân - Thừa Thiên Huế 700 năm hình thành và phát triển. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 591tr. ; 24cm

9(V217)/V 11723/V 11724

227. Hà Nội với Đông Kinh nghĩa thực / Vũ Thanh Sơn. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 302tr. ; 19cm

9(V)1/LC 11064/LC 11065

228. Khởi nghĩa Nam Kỳ năm 1940 - Bản tráng ca sống mãi / Hồ Sơn Đài chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 543tr. ; 24cm

9(V)1/V 11735

229. Chung một bóng cờ: Về mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam / Trần Bạch Đằng chủ biên. - Xuất bản lần 2. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 1232tr. ; 27cm

9(V)2/V 11737

230. Ngọn cờ vẻ vang: Kỷ niệm 50 năm thành lập Mặt trận giải phóng miền Nam Việt Nam (20/12/1960 - 20/12/2010) / Sưu tầm, biên soạn: Đinh Phong, Trần Thanh Phương. - H. : Văn hóa thông tin, 2010. - 444tr. ; 27cm

9(V)2/V 11714/V 11715

231. Đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng những ngày đầu thành lập. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 226tr. ; 21cm

9(V)21+3KV1.21/69317/69318

232. Hoạt động đối ngoại trên đất Thăng Long - Hà Nội / Phạm Xuân Hằng chủ biên. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 522tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

9:327/V 11745

233. Thanh thực lục: Quan hệ Thanh - Tây Sơn cuối thế kỷ XVIII - đầu thế kỷ XIX / Hồ Bạch Thảo dịch và chú thích. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 566tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

9:327/V 11753

234. Cộng hoà nhân dân Trung Hoa - 60 năm xây dựng và phát triển. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 307tr. ; 21cm

9(N414)/69142/69143

235. Nhà ở của người Triêng ở Việt Nam / Phạm Văn Lợi. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 294tr. ; 21cm

902.7(V)/69224/69225

91 - ĐỊA LÍ - ĐẤT NƯỚC HỌC - ĐỊA CHÍ

236. Từ điển đường phố Hà Nội / Nguyễn Viết Chức chủ biên. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 1067tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

91(V-H)(03)/V 11747

237. Địa chí huyện Lang Chánh. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 831tr. ; 24cm

91(V211)/V 11650

238. Địa chí huyện Quảng Xương / Hoàng Tuấn Phổ chủ biên. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 895tr. ; 24cm

91(V211)/V 11651

239. Địa chí huyện Tĩnh Gia / Dương Bá Phụng chủ biên. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 910tr. ; 27cm

91(V211)/V 11652/V 11653

240. Khai thác các giá trị di tích lịch sử cách mạng Quảng Trị phục vụ phát triển du lịch hoài niệm / Nguyễn Quốc Hưng. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 163tr. ; 21cm

91(V216)+9(V)(069)/LC11136/LC11137/69323/69324

V - TÁC PHẨM VĂN HỌC

241. Thơ văn Cao Bá Quát / Cao Bá Quát; Tuyển dịch: Vũ Khiêu. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 1055tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

V1+8(V)1/V 11756

242. Tuyển tập văn thơ Phương Đình - Nguyễn Văn Siêu / Tuyển dịch và giới thiệu: Trần Lê Sáng,.... - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

T.1 - 898tr.

V1/V 11757

T.3 - 795tr.

V1/V 11758

T.4 - 821tr.

V1/V 11759

243. Dòng sông di sản: Trường ca / Lê Anh Dũng. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 127tr. ; 21cm

V21/LC 11190/LC 11191

244. *Mở bàn tay gặp núi*: Trường ca / *Nguyễn Đức Mậu*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 138tr. ; 19cm

V21/LC 11169/LC 11170

245. *Ngày ấy bây giờ*: Thơ / *Trịnh Duy Sơn*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 146tr. ; 19cm

V21/LC 11192/LC 11193

246. *Người làm ra cổ tích*: Trường ca / *Trần Nhưong*. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 102tr. ; 19cm

V21/LC 11141/LC 11142

247. *Trường ca* / *Trần Anh Thái*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 282tr. ; 21cm

V21/LC 11093/LC 11094

248. *Vạn lý Trường Sơn*: Trường ca / *Nguyễn Hữu Quý*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 102tr. ; 19cm

V21/LC 11167/LC 11168

249. *Bình Định - Tây Sơn với Thăng Long - Hà Nội*: Kịch bản sân khấu / *Hoàng Chương chủ biên*. - H. : Văn hóa thông tin, 2010. - 1028tr. ; 29cm

V22/V 11718

250. *Dấu lặng trên tuyến lửa*: Tiểu thuyết / *Nguyễn Thanh Hương*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 295tr. ; 21cm

V23/LC 11077/LC 11078

251. *Đổi chiến*: Tiểu thuyết / *Khuất Quang Thụy*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 632tr. ; 21cm

V23/69235/69236

252. *Đường đen nước đỏ*: Tiểu thuyết / *Đỗ Viết Nghiệm*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 507tr. ; 21cm

V23/LC 11197/LC 11198

253. *Hạt mầm*: Truyện, ký / *Ánh Tuyết*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 165tr. ; 19cm

V23+V24/LC 11068/LC 11069

254. *Hoài Ân trong cơn gió lốc*: Tiểu thuyết / *Nguyễn Hoàng Khánh*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 309tr. ; 21cm

V23/LC 11096/LC 11097

255. *Những áng mây đa đoan*: Tập truyện ngắn / *Nguyễn Danh Khôi*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 214tr. ; 19cm

V23/LC 11106/LC 11107

256. Nơi để lại tình yêu: Tập truyện / *Cao Hoàng Hà*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 243tr. ; 21cm

V23/LC 11070/LC 11071

257. Phục thiện: Tập truyện ngắn / *Đinh Giang Thủy*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 249tr. ; 19cm

V23/LC 11110/LC 11111

258. Áo trắng trước pháp trường / *Nguyệt Tú*. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 175tr. ; 19cm

V24+3KV1(092)/69144/69145

259. Bộ đội Trường Sơn ngày ấy bây giờ / *Nguyễn Duy Tường chủ biên*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 217tr. ; 21cm

V24+355(V)(09)22/LC 11122/LC 11123

260. Bức chân dung để lại: Ký / *Phạm Đình Trọng*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 279tr. ; 21cm

V24/LC 11052/LC 11053

261. Căn hộ thế chấp: Truyện, ký / *Mai Nam Thắng*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 243tr. ; 19cm

V24+V23/LC 11108/LC 11109

262. Cha tôi / *Kim Tuyên*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 219tr. ; 21cm

V24/LC 11203/LC 11204

263. Đêm không ngủ: Ký ức / *Nguyễn Giang Hà*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 146tr. ; 21cm

V24/69315/69316/LC 11118/LC 11119

264. Dưới cánh rừng Thốt nốt: Tập truyện kỷ niệm sâu sắc về tình đoàn kết Việt Nam - Campuchia. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 443tr. ; 21cm

V24/LC 11180/LC 11181

265. Giáo dục đón đầu cho con em ở tuổi vị thành niên (12 đến 17 tuổi) / *Chu Trung Thanh*. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 90tr. ; 19cm

V24+156.4/69204/69205

266. Gieo niềm khát vọng sống / *Trang Xuân Chi*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 227tr. ; 21cm

V24/LC 11091/LC 11092

- 267. Hà Nội - Washington - Hành trình của những người lính làm sách:** Truyện ký / Nguyễn Tiến Hải. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 253tr. ; 21cm
V24/LC 11165/LC 11166
- 268. Huyền thoại thờ chồng:** Truyện và ký / Võ Giáp. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 175tr. ; 19cm
V24+V23/LC 11104/LC 11105
- 269. Ký ức người cầm bút.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 711tr. ; 21cm
Báo Quân đội nhân dân
V24/LC 11016
- 270. Người con gái Điện Thọ.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 125tr. ; 19cm
V24/LC 11201/LC 11202
- 271. Người thầy cầm súng.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 353tr. ; 21cm
V24/LC 11194/LC 11195/69265/69266
- 272. Những tấm gương bình dị mà cao quý.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. ; 21cm. - (Tủ sách "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh")
T.1 - 247tr.
V24/LC 11058/LC 11059
T.2 - 251tr.
V24/LC 11158/LC 11159
T.3 - 246tr.
V24/LC 11160/LC 11161
- 273. Những thầy thuốc Cụ Hồ.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 221tr. ; 21cm
V24/LC 11124/LC 11125
- 274. Phà đen sóng dậy Hồng Hà.** - Tái bản có bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 203tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
V24+355(V)(09)/LC 11050/LC 11051
- 275. Vượt lên số phận da cam.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 248tr. ; 21cm
V24/LC 11155/LC 11156
- 276. Chuyện thời chưa xa:** Tản văn / Truong Xuân. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 206tr. ; 21cm
V25/LC 11120/LC 11121
- 277. Tiếng đêm:** Tản văn / Chu Thị Thom. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 199tr. ; 19cm
V25/LC 11112/LC 11113

278. Tổng tập văn học dân gian các dân tộc thiểu số Việt Nam / Vũ Anh Tuấn chủ biên. -
H. : Khoa học xã hội, 2010. - 1742tr. ; 24cm

T.6 : Sử thi Ra Glai

VT+KV2/V 11556/V 11557

279. Tổng tập văn học dân gian các dân tộc thiểu số Việt Nam / Nguyễn Quang Tuệ chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2010. ; 24cm

T.7 : Sử thi Ba na - 1143tr.

VT+KV2/V 11558/V 11559

T.12 : Luật tục - 699tr.

VT+34(V)+385.4/V 11560/V 11561

280. Tổng tập văn học dân gian các dân tộc thiểu số Việt Nam / Phan Đăng Nhật chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 699tr. ; 24cm

T.13 : Luật tục

VT+34(V)+385.4/V 11562/V 11563

281. Tổng tập văn học dân gian các dân tộc thiểu số Việt Nam / Nguyễn Xuân Kính chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2010. ; 24cm

T.20 : Truyện cười, truyện ngụ ngôn - 824tr.

VT+KV/V 11564/V 11565

T.23 : Nhận định và tra cứu - 966tr.

VT+1/V 11566/V 11567

PHẦN II: ĐIỂM SÁCH

1. **“Đại tướng Lê Trọng Tấn – Nhà quân sự tài giỏi, đức độ”** (H.: NXB Quân đội nhân dân, 2010.- 240 tr.) là cuốn sách tập hợp 28 bài viết, công trình được công bố trong lễ tưởng niệm nhân dịp kỉ niệm 10 năm ngày mất của Đại tướng Lê Trọng Tấn do Hội Khoa học lịch sử Việt Nam tổ chức.

Đại tướng Lê Trọng Tấn sinh năm 1914, giác ngộ cách mạng và tham gia Mặt trận Việt minh năm 1944, được cử làm uỷ viên phụ trách quân sự trong Uỷ ban khởi nghĩa tỉnh Hà Đông và tham gia chỉ đạo cướp chính quyền tỉnh, trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Đông Dương năm 1945.

Trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược cùng nhiệm vụ quốc tế cao cả, ông đã lần lượt được Đảng và Nhà nước giao đảm trách nhiều cương vị quan trọng: Đại đoàn trưởng đại đoàn đầu tiên trong kháng chiến chống Pháp, Phó tổng Tham mưu trưởng và là Phó Tư lệnh Quân giải phóng miền Nam, uỷ viên Quân uỷ Miền trong kháng chiến chống Mỹ. Trên cương vị đó ông liên tục được cử làm Tư lệnh các chiến dịch Đường Chín - Nam Lào, Cánh Đồng Chum, chiến dịch Trị Thiên, Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng, chỉ huy cánh quân phía Đông tiến vào giải phóng Dinh Độc lập, góp phần giải phóng hoàn toàn miền Nam. Sau ngày thống nhất đất nước, ông được giao đảm nhiệm cương vị Thứ trưởng Bộ Quốc phòng - Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam. Cuộc đời và sự nghiệp của Đại tướng Lê Trọng Tấn gắn liền với quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Trong mấy chục năm lăn lộn trên khắp các chiến trường, giữ nhiều cương vị khác nhau, Đại tướng Lê Trọng Tấn đã trở thành vị tướng tài ba, dày dạn, có kinh nghiệm phong phú và bản lĩnh vững vàng cả về chiến thuật, nghệ thuật chiến dịch và chiến lược. Cũng từ trải nghiệm trong cuộc sống chiến đấu đầy hi sinh, gian khổ, gắn bó với đồng bào, đồng chí, hình ảnh của ông - vị Tướng, người Thầy, người Anh đã trở nên vô cùng gần gũi, thân thiết và mãi mãi in sâu trong kí ức, tình cảm của nhiều thế hệ tướng lĩnh, cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam.

Sinh thời Đại tướng rất khiêm lời khi nói về mình, nên tư liệu về ông khá khiêm tốn. Vì thế những trang hồi ức của các tướng lĩnh, đồng đội viết về ông thực sự rất quý giá, giúp chúng ta hiểu thêm về vị tướng tài danh, đức độ, con người mà tên tuổi đã trở nên huyền thoại. Chúng ta hãy đọc và cùng suy ngẫm về những lời mà các tướng lĩnh, nhà nghiên cứu đánh giá về ông “*Người chỉ huy kiên cường, lỗi lạc, người bạn chiến đấu chí thiết*” (Đại tướng Võ Nguyên Giáp); “*một tướng lĩnh tài ba, một cán bộ sống đầy tình nghĩa*” (Thiếu tướng Hoàng Đan); “*một vị tướng nhân – trí – dũng vẹn toàn*” (Thiếu tướng Nguyễn Chuông); “*danh tướng Việt Nam, một nhân cách Hà Nội*” (Trần Hoàng Tiến); “*một danh tướng xông pha trận mạc*” (Nguyễn Văn Quảng); “*nhà quân sự lớn tài giỏi, đức độ*” (Nguyễn Ngọc Phúc); “*vị tướng trí dũng và nhân hậu*” (Nguyễn Duy Hân)... Những bài học lớn về nghệ thuật quân sự, những trang viết tràn đầy tình cảm yêu thương, trân trọng, khâm phục với những chi tiết chân thực, sống động, những kỉ niệm đáng ghi nhớ trong cuộc sống, chiến đấu ... của đồng chí, đồng đội cùng vào sinh ra tử đã

phác họa nên chân dung của một vị tướng tài - đức vẹn toàn đồng thời giúp người đọc hiểu thêm về hai cuộc kháng chiến của quân và dân ta chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ - những trang hào hùng trong lịch sử dân tộc.

2. “*Tình báo Việt Nam, họ là ai? Bằng cách nào để họ chiến thắng được một cỗ máy chiến tranh khổng lồ của Hoa Kỳ, khi đối diện trực tiếp với bộ máy tình báo tinh vi, truyền thống lâu đời như CIA*”. Đó là lời mở đầu cho câu chuyện về nhân vật bí ẩn mang mật danh H.3 nằm trong mạng lưới tình báo J22, một cụm tình báo được mệnh danh là huyền thoại về những chiến sĩ thâm lặng.

Cuốn sách **“Cụm tình báo J22 - những chiến sĩ nằm trong lòng địch và cuộc chiến thâm lặng trong kháng chiến chống Mỹ”** (NXB Lao động, 2010.- 425 tr.) khắc họa một phần nhỏ bé về những chiến sĩ điệp báo thuộc Phòng Tình báo Bộ Tham mưu B2 thời kì kháng chiến chống Mỹ với mật danh J22. Đó là những chiến sĩ chiến đấu trên mặt trận thâm lặng. Cuộc chiến đấu của họ rất ít được biết tới, đơn độc, lẻ loi trong lòng địch và cũng lẻ loi, đơn độc, hy sinh, nhưng chính họ là những người đã góp phần cực kì quan trọng vào những chiến công vang dội trên chiến trường. Cuộc đời của họ đã trở nên huyền thoại. Nhiều người được vinh danh, nhưng cũng có những người lặng lẽ cống hiến cho đất nước. Viết về họ là việc không dễ dàng bởi nguồn tư liệu hạn chế, và còn bởi họ từng chìm sâu trong bóng tối do đặc trưng nhiệm vụ, tính chất nghề nghiệp, thậm chí nhiều năm sau chiến tranh, có những bí mật vẫn chưa được giải mã. Cụm tình báo J22 là đơn vị được Nhà nước phong tặng danh hiệu Đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Trong J22 có 2 cụm tình báo được phong đơn vị anh hùng là cụm H.63 và cụm H.67. Có 16 cán bộ chiến sĩ thuộc J22 được phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT

Cuốn sách chia làm 2 phần chính (Ngoài *Lời tác giả* và phần giới thiệu “*Tình báo J22 - huyền thoại về những chiến sĩ thâm lặng trong ngày toàn thắng*”):

Phần A: Nhan đề “H.3” viết về điệp báo viên mang mật danh H.3 (Ba Minh tức Nguyễn Văn Minh) cùng với lưới điệp báo mang mật danh A.3 gồm chủ yếu là các thành viên trong gia đình ông (vợ, em trai). Ông được mệnh danh là “*người giữ khoá bí mật ở Bộ Tổng tham mưu Việt Nam cộng hoà*”, tuy chỉ là thượng sĩ nhưng với công việc sắp xếp hồ sơ, tài liệu trong “ruột” của Bộ Tổng Tham mưu Ngụy ông đã chuyển cho cách mạng “hàng núi” những bản tin tuyệt mật được coi là “tin vàng”. Con người bình dị, học vấn có hạn nhưng lại là nhân vật đã khiến cho CIA đến tận năm 2006 vẫn phải đau đầu vì câu hỏi “*Ông là ai?*”

Phần B: *Những chiến sĩ thâm lặng J22* viết về các nhân vật nổi tiếng của cụm tình báo J22 như:

- Thiếu tướng Anh hùng LLVTND Phạm Xuân Ân – nhà tình báo chiến lược nấp dưới vỏ bọc nhà báo, tài trí, mưu lược, người được không chỉ chúng ta mà cả phía đối phương nể trọng, khâm phục, không tiếc lời ngợi ca, kể cả khi biết sự thật (điều mà họ không hề ngờ tới) rằng ông chính là điệp viên tình báo Cộng sản Việt Nam.

- Thiếu tướng, Anh hùng LLVTND Trần Đức (tức Ba Quốc), người được ca ngợi là *“Ông tướng tình báo bí ẩn và những điệp vụ siêu hạng”*

- Anh hùng LLVTND Nguyễn Văn Thương, người đã khiến cả CIA lẫn Trung ương tình báo Việt nam Cộng hoà phải ngã mũ chào thua sau 6 lần cắt tận gốc đôi chân ông nhằm tìm kiếm lời khai về hệ thống giao liên bí mật của H.63 mà vẫn không thể moi được bất cứ thông tin nào.

- Nữ điệp báo Nguyễn Thị Mỹ Nhung (tức Tám Thảo) trong vỏ bọc nữ phiên dịch viên cho cố vấn hải quân Mỹ, xinh đẹp, thông minh có học thức - người đã hi sinh hạnh phúc riêng vì nhiệm vụ với tâm niệm *“Tổ quốc là trên hết”*.

- Huyền thoại về cụm tình báo H.63 anh hùng.

“Hậu thế cần phải được biết về những con người dũng cảm ngoan cường, mưu trí nhưng phải chịu nhiều thiệt thòi” – đó là tâm nguyện của tập thể tác giả biên soạn cuốn sách. Với ý nghĩa đó, cuốn sách thật sự cuốn hút người đọc bởi những tình tiết, những câu chuyện có thật về những con người bình dị bằng xương, bằng thịt mà ngỡ như không thể có thật, khiến người đọc vô cùng khâm phục ý chí, lòng quả cảm, sức chịu đựng phi thường cũng như những chiến công huyền thoại của họ. Cuốn sách giúp bạn đọc có điều kiện tiếp cận sự thật, được khám phá và hiểu tường tận hơn về những chiến sĩ tình báo thông minh, mưu trí, gan dạ, kiên cường đã góp phần vô cùng quan trọng cho ngày toàn thắng cũng như sự hy sinh thầm lặng, lớn lao của họ vì Tổ quốc, qua đó thấm thía hơn cái giá phải trả cho nền độc lập dân tộc. Sách có giá trị giáo dục truyền thống, bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, nhất là đối với thế hệ trẻ.